

LESSON 1**I. NEW WORDS**

1. peach blossom	(n): hoa đào
2. branch	(n): cành cây, nhánh
3. good luck	: chúc may mắn
4. decorate	(v): trang trí
5. do the shopping	(v): mua sắm
6. make spring roll	(v): làm chả giò
7. rose	(n); hoa hồng
8. bring-brought-brought	(v): mang lại, đem lại
9. make-made-made	(v): làm, chế tạo